

Số: /SNV-TĐKT

Lào Cai, ngày tháng năm 2021

V/v hướng dẫn thực hiện Quy
chế tổ chức và hoạt động của
khối thi đua trên địa bàn
tỉnh Lào Cai

Kính gửi:

- Các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các Tổ chức xã hội - nghề nghiệp thuộc khối thi đua của tỉnh;
- Các tổ chức kinh tế (doanh nghiệp) thuộc khối thi đua của tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của khối thi đua trên địa bàn tỉnh Lào Cai,

Đề các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức kinh tế (doanh nghiệp) trên địa bàn tỉnh thống nhất tổ chức thực hiện quy chế khối thi đua trên địa bàn toàn tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh hướng dẫn cụ thể như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG KHỐI THI ĐUA

1. Công tác quán triệt, triển khai và đăng ký thi đua

- Ngày 13/10/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 3666/QĐ-UBND về việc ban hành quy chế hoạt động khối thi đua, thay thế cho Quyết định 1127/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 và Quyết định số 1206/QĐ-UBND ngày 03/5/2019, các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức kinh tế (doanh nghiệp) trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm quán triệt và triển khai đến các đơn vị trực thuộc, cũng như các đơn vị thành viên trong khối thi đua để căn cứ thực hiện theo quy định.

- Đối với các khối thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền thành lập (gồm khối trực thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; khối doanh nghiệp thuộc các huyện, thị xã, thành phố; khối xã, phường, thị trấn), các sở,

ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm rà soát, quyết định thành lập (hoặc kiện toàn) các khối thi đua và xây dựng kế hoạch thực hiện ngay trong năm 2021.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức kinh tế (doanh nghiệp) có trách nhiệm hướng dẫn và đăng ký thi đua với Ủy ban nhân dân tỉnh cho các đơn vị thuộc khối thi đua trực thuộc. Việc đăng ký thi đua được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ nội dung, chỉ tiêu thi đua của các đơn vị. Căn cứ đăng ký thi đua của các đơn vị thành viên trong khối, đơn vị Trưởng khối có trách nhiệm tổng hợp và gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/3 hằng năm. Các khối thi đua mới được thành lập, việc bình xét và đề nghị khen thưởng thực hiện từ năm 2022.

2. Đối với kinh phí hoạt động của khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ hàng năm

- Trưởng các khối thi đua sau khi có quyết định phê chuẩn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm lập dự toán và nộp về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 31/5, đồng thời có trách nhiệm quyết toán kinh phí theo các văn bản quy định và hướng dẫn của Sở Tài chính.

- Để thuận lợi trong quá trình duyệt, thông báo và quyết toán ngân sách, các đơn vị Trưởng khối trong quá trình lập dự toán ghi rõ thông tin: Tên đơn vị, số tài khoản ngân sách cấp I, tại kho bạc nhà nước; mã đơn vị quan hệ ngân sách, mã Chương, Khoản, mã ngành kinh tế (đối với đơn vị hành chính, sự nghiệp); số tài khoản và tên ngân hàng giao dịch (đối với các doanh nghiệp) và chi tiết nội dung dự toán đề nghị hỗ trợ,...

II. QUY ĐỊNH VỀ CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CỦA CÁC KHỐI

1. Quy định chung về chấm điểm khối thi đua

- Các khối thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền thành lập, việc cụ thể hóa bảng chấm điểm thi đua do các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm quy định, hướng dẫn cho phù hợp với tình hình thực tế của khối và nhiệm vụ trọng tâm hằng năm.

- Các khối thi đua căn cứ phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh để xây dựng bảng chấm điểm. Tổng số điểm chấm thi đua là 100 điểm; trong đó điểm thực hiện 03 nội dung thi đua là 95 điểm, điểm thưởng là 05 điểm. Các khối thi đua sẽ thống nhất quy định thang điểm cụ thể và điểm thưởng. Việc cụ thể hóa bảng chấm điểm thi đua hằng năm của khối theo nguyên tắc không được vượt quá tổng điểm của từng nội dung trong các mục.

- Bảng chấm điểm của các khối thi đua do các đơn vị thành viên trong khối thống nhất xây dựng, sau đó Trưởng khối có trách nhiệm xin ý kiến Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước khi ban hành.

- Trong bảng chấm điểm của các khối thi đua xây dựng, ngoài việc cụ thể hóa các tiêu chí theo quy định đề nghị bổ sung mục “Hồ sơ tài liệu kiểm chứng” để các cơ quan, đơn vị thành viên trong khối căn cứ chấm điểm.

- Đối với việc họp bình xét, đánh giá, chấm điểm cuối năm của các khối thi đua, đơn vị Trưởng khối tổng hợp kết quả tự chấm điểm của đơn vị thành viên, đồng thời làm văn bản xin ý kiến thẩm định của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh đối với nội dung thực hiện nhiệm vụ về thi đua, khen thưởng (mục III của bảng chấm điểm).

Lưu ý:

+ Thời điểm các khối tiến hành chấm điểm, thẩm định và bình xét thi đua chưa có kết quả đánh giá, phân xếp loại của cơ quan có thẩm quyền, do đó việc đánh giá, chấm điểm về tổ chức đảng, đoàn thể hoặc công đoàn của các thành viên thuộc khối thi đua đề nghị phải trung thực, chủ động, tránh trường hợp đánh giá, chấm điểm không trung thực ảnh hưởng đến thành tích chung của khối.

+ Đối với những đơn vị không có tổ chức đảng thì lấy kết quả đánh giá tổ chức công đoàn làm căn cứ xếp loại; những đơn vị không có tổ chức đảng và tổ chức công đoàn thì khối thống nhất chấm tối đa không quá 50% số điểm tại mục II của phụ lục kèm theo Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Quy định về điểm thưởng và điểm trừ

a) Quy định điểm thưởng

Căn cứ theo khung điểm thi đua tại phụ lục kèm theo Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, điểm thưởng 05 điểm chỉ được áp dụng đối với các chỉ tiêu, nhiệm vụ vượt kế hoạch so với đăng ký thi đua đầu năm của từng đơn vị ở mục I trong phụ lục chấm điểm. Mỗi chỉ tiêu vượt được thưởng không quá 01 điểm.

b) Quy định điểm trừ

Các khối thi đua nghiên cứu điểm trừ cụ thể ứng với mỗi tiêu chí của từng mục trong bảng chấm điểm sao cho phù hợp, tuy nhiên khi chấm điểm cần lưu ý những tiêu chí không bình xét và suy tôn đối với các đơn vị vi phạm những tiêu chí tại khoản 3 Điều 7 Quyết định 3666/QĐ-UBND và một số điểm trừ cụ thể như sau:

- Ngoài việc không bình xét, suy tôn đối với đơn vị có văn bản phê bình về nội dung sai phạm nghiêm trọng, thì việc trừ điểm đối với các đơn vị có văn bản nhắc nhở, phê bình của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh (kể cả những văn bản nhắc nhở, phê bình có gia hạn thời gian hoàn thành tiến độ vẫn bị trừ điểm) được quy định mỗi văn bản trừ 0,5 điểm, tổng số điểm trừ không quá 02 điểm.

- Trừ điểm đối với đơn vị có hồ sơ trình đề nghị khen thưởng cấp tỉnh, cấp Nhà nước không đủ điều kiện (có văn bản thông báo của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh), cụ thể: từ 01 - 05 hồ sơ trừ 01 điểm; từ 6-10 hồ sơ trừ 1,5 điểm; từ 11 hồ sơ trở lên trừ 2 điểm.

- Trừ 01 điểm đối với đơn vị thực hiện chưa nghiêm túc các quy định của khối thi đua như: tham gia các hội nghị, cuộc họp của khối không đủ, không đúng thành phần; nộp các văn bản (đăng ký thi đua, báo cáo sơ kết, tổng kết...) muộn theo quy định.

III. THỜI GIAN BÌNH XÉT VÀ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

- Thời gian tổ chức tổ chức hội nghị tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng: Các khối thi đua của tỉnh và các khối thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền thành lập (khối trực thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; khối doanh nghiệp thuộc các huyện, thị xã, thành phố và khối các xã, phường, thị trấn) thực hiện theo khoản 1 Điều 11 Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đối với năm 2021, để phục vụ công tác khen thưởng tại hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh, các khối thi đua sẽ tổ chức hội nghị tổng kết xong trước ngày 31/12.

- Việc trình đề nghị khen thưởng cho các tập thể quy định tại điểm f và h khoản 8 Điều 7 do các sở, ban, ngành và các huyện thị xã, thành phố trình.

- Hồ sơ trình đề nghị khen thưởng của các khối thi đua được thực hiện sau 05 ngày tổ chức hội nghị tổng kết. Trưởng các khối thi đua, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trình khen thưởng cho các đơn vị thành viên đủ điều kiện theo quy định.

- Địa điểm nộp hồ sơ trình đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng: Trưởng các khối thi đua; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố gửi hồ sơ trực tuyến trên hệ thống điện tử tại địa chỉ <http://dichvucong.laocai.gov.vn>, đồng thời gửi 01 bộ hồ sơ giấy về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) hoặc đối với những hồ sơ không quét được thành file*.pdf để nộp trực tuyến, đề nghị các đơn vị gửi qua dịch vụ Bưu chính công ích do Bưu điện tỉnh Lào Cai cung cấp về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh Lào Cai.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các đơn vị thành viên trong khối xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết của đơn vị theo mẫu số 01; trưởng, phó các khối thi đua xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết của khối theo mẫu số 02 (*Có mẫu báo cáo kèm theo*).

Thời gian các đơn vị gửi báo cáo về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 10 Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đối với năm 2021, báo cáo của Trưởng khối và các đơn vị thành viên gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/12.

Trên đây là hướng dẫn của Sở Nội vụ về thực hiện Quyết định 3666/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương; các tổ chức kinh tế (doanh nghiệp); các khối thi đua trên địa bàn tỉnh nghiêm túc tổ chức, triển khai và thực hiện. Văn bản này thay thế văn bản số 572/SNV-TĐKT ngày 07/6/2019 của Sở Nội vụ. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc đề nghị các khối thi đua phản ánh bằng văn bản về Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Giám đốc (b/c);
- Ban TĐKT;
- Trưởng, phó khối thi đua năm 2021;
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ngô Hữu Tuyên

Đơn vị cấp trên...
ĐƠN VỊ...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /...

....., ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO

Sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm...
Phương hướng nhiệm vụ năm 20....

Kính gửi:.....

Phần I

TÌNH HÌNH TỔ CHỨC, TRIỂN KHAI HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA, CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM (HOẶC NĂM)

Nêu khái quát tình hình thuận lợi khó khăn của cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức phong trào thi đua, công tác khen thưởng trong năm.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng

- Tình hình tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo của trung ương và của tỉnh phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng tại cơ quan, đơn vị trong năm.

- Ban hành văn bản về công tác thi đua, khen thưởng theo các văn bản chỉ đạo của tỉnh, bộ, ngành và của Trung ương.

- Đánh giá kết quả đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, công tác phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến theo tinh thần chỉ đạo của trung ương, của tỉnh; đặc biệt là sự quan tâm của cấp uỷ, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trước yêu cầu đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình hiện nay; sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp để động viên, cổ vũ mọi tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước.

- Công tác chỉ đạo điểm, kiểm tra, đôn đốc, công tác tuyên truyền, giáo dục về công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị.

- Xét công nhận sáng kiến của đơn vị.

- Giải quyết đơn thư, khiếu nại về công tác thi đua, khen thưởng (áp dụng đối với các huyện, thị xã, thành phố; các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh).

2. Kết quả đạt được trong phong trào thi đua yêu nước

- Về nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức các phong trào thi đua yêu nước (*tổ chức phong trào thi đua ở cơ quan, đơn vị như thế nào? có bao nhiêu tập thể, cá nhân tham gia đăng ký thi đua; danh hiệu thi đua mà các tập thể, cá nhân đã đăng ký,...*).

- Đánh giá chất lượng, hiệu quả, tác dụng của các phong trào thi đua trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa, giáo dục - đào tạo và củng cố quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh (*đánh giá có sự so sánh với chỉ tiêu giao hoặc nhiệm vụ đạt được của năm trước liền kề, đối với đơn vị sản xuất kinh doanh phải lập bảng so sánh*).

- Kết quả công tác xây dựng và nhân điển hình tiên tiến, giới thiệu gương điển hình trên Cổng thông tin điện tử của Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh.

- Việc tham gia hoạt động cụm, khối thi đua.

3. Công tác khen thưởng

Tình hình khen thưởng và chất lượng công tác khen thưởng, việc chấp hành các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng, quy trình, thủ tục, cải cách thủ hành chính trong khen thưởng.

- Tổng hợp đánh giá kết quả khen thưởng các cấp (*khen thưởng cấp nhà nước; cấp tỉnh, bộ, ngành trung ương; khen thưởng đơn vị*).

- Nêu rõ số lượng trình, số lượng đủ điều kiện (đã có quyết định), tỷ lệ (*chiếm ...%/ tổng số*) khen tập thể nhỏ, người lao động trực tiếp.

- Đánh giá tác dụng của việc tôn vinh, biểu dương khen thưởng, nhất là khen thưởng đột xuất cho các tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc, các mô hình, sáng kiến, điển hình tiên tiến tiêu biểu.

4. Công tác tuyên truyền, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến trên địa bàn tỉnh; các phương pháp, biện pháp tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến đã áp dụng và đem lại hiệu quả.

- Số tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến và các điển hình mới được phát hiện ở cơ sở (*có số liệu cụ thể*).

5. Đánh giá tổng quát, nguyên nhân và các bài học kinh nghiệm

- Nhận định về vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; vai trò phối hợp tổ chức thực hiện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

- Đánh giá sự tác động của phong trào thi đua yêu nước đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp.

- Những ưu điểm, chuyển biến tích cực trong công tác tổ chức, chỉ đạo thực hiện công tác thi đua, khen thưởng và những tồn tại, hạn chế.

- Nguyên nhân và các bài học kinh nghiệm.

6. Kiến nghị đề xuất

Những nội dung kiến nghị, đề xuất với Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, khối thi đua (*về chủ trương, chính sách và các quy định của tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng*).

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA, CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG 6 THÁNG CUỐI NĂM (HOẶC NĂM...)

1. Phương hướng, nhiệm vụ

Đề ra những nhiệm vụ chủ yếu trong phong trào thi đua, công tác khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương trong thời gian tới...

2. Các giải pháp thực hiện

Những giải pháp chủ yếu để tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của nhà nước và phát huy vai trò của các đoàn thể nhân dân đối với công tác thi đua, khen thưởng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Trưởng khối thi đua;
-

THỦ TRƯỞNG

(ký, đóng dấu)

UBND TỈNH LÀO CAI
KHỐI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /....

Lào Cai, ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO

**Sơ, tổng kết hoạt động khối thi đua ...
phương hướng nhiệm vụ**

Kính gửi:.....

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG KHỐI

1. Đặc điểm tình hình khối thi đua

Khái quát được tổng số các đơn vị thành viên; tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; đặc điểm chung của khối; những thuận lợi, khó khăn và các yếu tố tác động đến phong trào thi đua, công tác khen thưởng và thực hiện nhiệm vụ của khối,...

2. Tình hình triển khai hoạt động khối thi đua trong năm

2.1. Triển khai thực hiện các hoạt động của khối

- Việc tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) về công tác thi đua, khen thưởng đến các đơn vị thành viên trong khối;

- Tổ chức phát động các phong trào thi đua của tỉnh, của khối đến các đơn vị thành viên trong khối;

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động của khối;

- Việc cụ thể hoá bảng chấm điểm thi đua của khối;

- Tổ chức kiểm tra hoạt động của các đơn vị trong khối thi đua;

- Sơ kết, tổng kết; xét, đề nghị khen thưởng cho các đơn vị thành viên trong khối;

- Các hoạt động khác của khối trong năm.

2.2. Việc tổ chức ký giao ước thi đua của khối

- Số đơn vị trong khối tham gia ký giao ước thi đua (*nêu tên cụ thể các đơn vị không ký giao ước thi đua*).

- Tổng hợp các danh hiệu thi đua đăng ký đầu năm của các đơn vị thành viên trong khối gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) theo quy định.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả đạt được trong phong trào thi đua, công tác khen thưởng

1.1. Phong trào thi đua của khối và các đơn vị thành viên

- Nêu phong trào thi đua chung của khối (*nếu có*) và chỉ rõ một số đơn vị thành viên có phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, hiệu quả.

- Các phong trào thi đua chuyên đề, phong trào trọng tâm của tỉnh phát động.

- Kết quả việc tuyên dương, khen thưởng và đặc biệt việc giới thiệu gương điển hình trên Cổng thông tin điện tử của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

1.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của các thành viên trong khối

(Lập bảng so sánh đánh giá được chung toàn khối và cụ thể từng đơn vị thành viên các kết quả đạt được của chỉ tiêu trọng tâm trong bảng chấm điểm so với kế hoạch giao, nếu không có kế hoạch giao thì so với năm trước, đối với báo cáo 6 tháng so sánh với cùng kỳ và so với kế hoạch cả năm).

2. Công tác khen thưởng

- Tổng hợp đánh giá các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng mà các đơn vị thành viên trong khối đã đạt được.

+ Kết quả khen thưởng cấp Nhà nước;

+ Kết quả khen thưởng cấp tỉnh;

+ Kết quả khen thưởng cấp bộ, ngành...

- Tổng hợp kết quả xét tặng Huy hiệu Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lào Cai.

- Tổng hợp kết quả khen thưởng mà đơn vị thành viên đã đạt được.

+ Kết quả khen thưởng trong phong trào thi đua thường xuyên;

+ Kết quả khen thưởng theo đợt hoặc khen thưởng đợt xuất.

- Kết quả khen thưởng của khối thi đua.

3. Công tác tuyên truyền, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến

- Công tác chỉ đạo triển khai của khối đối với việc phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến trên địa bàn tỉnh; các phương pháp, biện pháp tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến mà các đơn vị thành viên trong khối đã áp dụng và đem lại hiệu quả.

- Có số liệu thống kê cụ thể các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến thuộc các đơn vị thành viên trong khối.

III. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT

Đánh giá chung về kết quả hoạt động của khối thể hiện trong các mặt: Số lượng thành viên tham gia; chất lượng hoạt động của khối; sự chấp hành các quy định, quy chế của khối của các thành viên; tác động của hoạt động khối đối với từng đơn vị,..

1. Ưu điểm

2. Hạn chế, tồn tại

3. Nguyên nhân

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ chủ yếu trong hoạt động của khối

2. Những giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động của khối

3. Kiến nghị, đề xuất của khối thi đua

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Các đơn vị thành viên;
- Lưu VT.

TRƯỞNG KHỐI